

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 1264/2025/QĐST-HNGĐ

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 17 tháng 11 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 709/2025/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 10 năm 2025 về việc “Ly hôn”, giữa:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Minh T, sinh năm: 1985.

Địa chỉ: A, tổ 3, khu phố 1, phường Thới An, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Ông Đỗ Ngọc D, sinh năm: 1983.

Địa chỉ: B đường số 8, phường Thông Tây Hội, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào các điều 212 và 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83, 84, 110, 116 và 117 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 11 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 11 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Đỗ Ngọc D và bà Nguyễn Minh T.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật, Giấy chứng nhận kết hôn số 154/2013, quyển số 01/2013, do Ủy ban nhân dân phường Thới An, Quận 12 (nay là phường Thới An), Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 02/12/2013 không còn giá trị pháp lý.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Các đương sự có 01 (một) con chung là cháu Đỗ Minh X, sinh ngày 13/02/2015. Giao con chung cho ông D trực tiếp nuôi dưỡng, chăm

sóc và giáo dục. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung đối với bà T do ông D chưa có yêu cầu.

Các đương sự có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung; không ai có quyền cản trở. Vì quyền, lợi ích hợp pháp của con, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng nuôi con khi đương sự có yêu cầu theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung và nghĩa vụ về tài sản chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân và gia đình là 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng, bà T tự nguyện chịu, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 0023948 ngày 08/10/2025 của Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh nên bà T được hoàn lại số tiền chênh lệch là 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng.

- Quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án, thời hiệu thi hành án: Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự năm 2008, đã được sửa đổi bổ sung năm 2014 và năm 2022 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND khu vực 7, Tp.HCM;
- THADS TP.HCM;
- UBND phường Thới An, Tp.HCM;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trương Minh Ký